ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1773 /KH-UBND	*Đồng Tháp, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Quyết định số 1868/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2045, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Quyết định số 1868/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2045 *(sau đây gọi tắt là Chiến lược)*.

- Phát triển hệ thống thông tin cơ sở theo hướng hiện đại, đồng bộ, liên thông, đa nền tảng; lấy người dân làm trung tâm, đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân, là kênh truyền tải chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, là cầu nối quan trọng giữa chính quyền và người dân.

- Đổi mới phương thức hoạt động thông tin cơ sở theo hướng kết hợp giữa phương thức truyền thống và nền tảng số; từng bước chuyển từ cung cấp thông tin một chiều sang tăng cường tương tác hai chiều giữa chính quyền với người dân.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác hệ thống truyền thanh cấp xã, Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh, cơ sở dữ liệu, các kênh thông tin số và đội ngũ làm công tác thông tin cơ sở.

- Làm căn cứ để các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường xác định nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch triển khai, bố trí nguồn lực theo phân cấp, tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Chiến lược phải bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thông tin cơ sở và chuyển đổi số.

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, đơn vị; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và tiết kiệm.

- Phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các sở, ban, ngành, địa phương và sự tham gia tích cực của cộng đồng, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan cung cấp thông tin, đơn vị vận hành hệ thống và chính quyền cấp xã; bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, thống nhất, dễ tiếp cận, an toàn và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh theo hướng hiện đại, đồng bộ, liên thông, đa nền tảng; nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin thiết yếu, truyền thông chính sách và khả năng tiếp cận thông tin của người dân; tăng cường tương tác hai chiều giữa chính quyền với Nhân dân; từng bước hình thành hệ sinh thái thông tin cơ sở số, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin nguồn Trung ương theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Phấn đấu đạt các chỉ tiêu của Chiến lược

- 90% hệ thống truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được quản lý tập trung và vận hành hiệu quả.

- 90% ấp, khu phố có cụm thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bảo đảm tối thiểu 80% hộ gia đình trong ấp, khu phố… nghe được thông tin từ cụm thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- 70% xã, phường có ít nhất 03 kênh truyền thông số chính thống để cung cấp thông tin thiết yếu.

- 90% người làm công tác thông tin cơ sở cấp xã và tuyên truyền viên cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng về truyền thông số.

- 90% hoạt động sản xuất, biên tập và phân phối nội dung thông tin cơ sở được thực hiện trên môi trường số.

- 90% người dân được tiếp cận thông tin thiết yếu qua ít nhất một loại hình thông tin cơ sở phù hợp; người sử dụng thiết bị thông minh được tiếp cận thông tin qua nền tảng, ứng dụng số phù hợp với điều kiện hạ tầng và thiết bị.

b) Rà soát, chuẩn hóa và cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin cơ sở của tỉnh; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin nguồn Trung ương theo hướng dẫn và lộ trình của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Duy trì, nâng cấp Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh theo nhu cầu thực tế và yêu cầu kỹ thuật; mở rộng kết nối đến các xã, phường đủ điều kiện; bảo đảm khả năng quản lý, phân phối nội dung, theo dõi, thống kê và báo cáo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách và cơ chế phối hợp

- Rà soát, cập nhật các quy định, quy chế, quy trình quản lý và tổ chức hoạt động thông tin cơ sở thuộc thẩm quyền của tỉnh, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật, hướng dẫn của cơ quan Trung ương.

- Xây dựng và triển khai cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền, nắm bắt dư luận xã hội và xử lý thông tin sai lệch.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế kết nối, chia sẻ, khai thác hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh với các hệ thống thông tin khác để phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số và bảo đảm an ninh mạng

- Duy trì, phát triển Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh, bảo đảm kết nối liên thông với Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở Trung ương, tạo thành nền tảng số dùng chung phục vụ quản lý, đánh giá hiệu quả, cung cấp và chia sẻ dữ liệu.

- Từng bước kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin nguồn Trung ương theo yêu cầu kỹ thuật, hướng dẫn và tiến độ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; bảo đảm an toàn dữ liệu, tránh hình thành các hệ thống dữ liệu trùng lặp.

- Phát triển, duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động các kênh truyền thông số cấp xã như Trang thông tin điện tử, trang/tài khoản chính thức trên mạng xã hội, ứng dụng nhắn tin trên Internet và các nền tảng số phù hợp.

- Hiện đại hóa hệ thống truyền thanh cấp xã, thiết lập, nâng cấp cụm thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông tại ấp, khu phố…, phù hợp với điều kiện hạ tầng, địa bàn; tích hợp hệ thống cảnh báo thiên tai, hỏa hoạn, phòng, chống dịch bệnh vào hệ thống truyền thanh cấp xã.

- Bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu đối với hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở của tỉnh.

3. Phát triển nguồn nhân lực thông tin cơ sở

- Tổ chức tập huấn kiến thức và nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ, năng lực quản trị thông tin cho đội ngũ người làm công tác thông tin cơ sở từ cấp tỉnh đến cấp xã hoặc tham gia các lớp tập huấn do Trung ương tổ chức.

- Triển khai tài liệu bồi dưỡng kỹ năng chuyên sâu cho người làm công tác thông tin cơ sở.

- Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ, khuyến khích đối với những người làm công tác thông tin cơ sở tại vùng sâu, vùng xa, biên giới theo quy định của Chính phủ.

4. Đổi mới nội dung, phương thức cung cấp thông tin và đo lường hiệu quả truyền thông

- Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ sản xuất, biên tập, phân phối nội dung thông tin cơ sở; bảo đảm nội dung chính xác, dễ hiểu, dễ tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn.

- Tăng cường truyền thông, phổ biến và lan tỏa các giá trị văn hóa địa phương; phát huy vai trò của hệ thống thông tin cơ sở trong xây dựng môi trường văn hóa, con người Việt Nam và địa phương đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Triển khai bộ chỉ số đo lường, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên dữ liệu số; tích hợp công cụ tự động đo lường trên hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

- Mở rộng kết nối đến các xã, phường đủ điều kiện kỹ thuật; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin nguồn Trung ương theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5. Tăng cường phối hợp bảo đảm quốc phòng, an ninh, thông tin đối ngoại

- Phối hợp chặt chẽ giữa sở, ban, ngành tỉnh; Công an, Quân đội; các cơ quan thông tấn, báo chí, doanh nghiệp cung cấp nền tảng số để phát hiện sớm,

ngăn chặn, xử lý thông tin giả, thông tin sai sự thật, thông tin xấu độc ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

- Phát huy hệ thống thông tin cơ sở trong tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, phòng chống tội phạm, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm quốc phòng, an ninh tại địa bàn cơ sở.

- Cung cấp thông tin chính thống về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa Việt Nam phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 2026 - 2028

- Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng Chiến lược đến các cấp, các ngành và toàn thể Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai Kế hoạch; xây dựng, hoàn thiện hệ thống tài liệu tuyên truyền phù hợp với đặc thù của tỉnh.

- Kiện toàn cơ chế phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng cơ sở dữ liệu và lực lượng nòng cốt làm công tác thông tin cơ sở.

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, tập huấn về thông tin cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

2. Giai đoạn 2029 - 2030

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các hoạt động thông tin cơ sở, chú trọng nhân rộng các mô hình hiệu quả.

- Hoàn thiện cơ chế phối hợp, xây dựng hệ thống truyền thông phản ứng nhanh và xử lý khủng hoảng truyền thông tại cơ sở.

3. Định hướng đến năm 2045

Duy trì và phát triển hệ thống thông tin cơ sở của tỉnh trở thành một hạ tầng truyền thông hiện đại, có khả năng tương tác hai chiều, vận hành trên môi trường số, kết nối với hệ thống điều hành quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Lồng ghép hiệu quả trong các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án khác có liên quan của tỉnh để tối ưu hóa hiệu quả sử dụng nguồn lực.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì hướng dẫn nghiệp vụ thông tin cơ sở; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát hiện trạng, xác định nhiệm vụ ưu tiên và triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì tham mưu xây dựng, hoàn thiện cơ chế phối hợp cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất; hướng dẫn quy trình tiếp nhận, phân loại, chuyển xử lý và phản hồi thông tin của người dân qua các kênh thông tin cơ sở.

- Chủ trì tổng hợp, chuẩn hóa và hướng dẫn cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin cơ sở; phối hợp triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống Trung ương theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tham mưu quản lý, duy trì, vận hành và nâng cấp Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh theo thẩm quyền, phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp với cơ quan chuyên môn và đơn vị kỹ thuật bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu, an toàn và hoạt động liên tục của hệ thống.

- Chủ trì tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng truyền thông số cho người làm công tác thông tin cơ sở và tuyên truyền viên cơ sở.

- Chủ trì hướng dẫn thu thập dữ liệu, triển khai bộ chỉ số đo lường, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Chủ trì tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan về giải pháp công nghệ, chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ dữ liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật và các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp hướng dẫn, triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo thẩm quyền.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách hằng năm, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn địa phương rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ thực hiện công tác thông tin theo quy định của pháp luật, phù hợp với yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, chuyển đổi số và điều kiện thực tế của địa phương.

5. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với các hệ thống, nền tảng thông tin cơ sở theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

- Giám sát, phát hiện, ứng cứu, xử lý sự cố an ninh mạng; đấu tranh, ngăn chặn hành vi tấn công mạng, chiếm quyền điều khiển hệ thống truyền thanh cấp xã, bảng tin điện tử công cộng, nền tảng số.

- Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hướng dẫn người dân nhận diện, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật và thông tin giả, thông tin sai sự thật từ địa bàn cơ sở.

6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp cung cấp, định hướng thông tin thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, biên giới và các tình huống khẩn cấp theo chức năng, nhiệm vụ; phối hợp với cơ quan liên quan triển khai cung cấp thông tin cảnh báo, thông tin phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh tại địa bàn được giao quản lý.

7. Các sở, ban, ngành tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý; cử đầu mối cung cấp thông tin phục vụ công tác thông tin cơ sở.

- Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời; phối hợp xây dựng, biên tập, phổ biến nội dung truyền thông chính sách và thông tin thiết yếu thuộc lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp tiếp nhận, xử lý, phản hồi các phản ánh, kiến nghị của người dân được chuyển đến theo thẩm quyền; cung cấp thông tin về kết quả xử lý để phục vụ công tác thông tin cơ sở.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát dữ liệu, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

8. Đề nghị Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, dư luận xã hội; tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân và phối hợp chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này, tổ chức triển khai thực hiện phù hợp điều kiện thực tế địa phương; phân công đầu mối phụ trách và bố trí nhân lực thực hiện nhiệm vụ thông tin cơ sở.

- Rà soát, kiểm kê, quản lý hệ thống truyền thanh, cụm thu phát thanh, bảng tin, kênh thông tin số, thiết bị và các tài sản liên quan thuộc phạm vi quản lý; cập nhật dữ liệu theo hướng dẫn.

- Quản lý, vận hành và khai thác hiệu quả hệ thống truyền thanh, các kênh thông tin cơ sở; bảo đảm thông tin chính thống, thường xuyên, phù hợp nhu cầu của người dân.

- Tổ chức tiếp nhận, phân loại, chuyển xử lý, theo dõi và phản hồi thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân theo quy trình, thẩm quyền; phối hợp với các cơ quan chuyên môn khi nội dung vượt thẩm quyền giải quyết.

- Rà soát, xây dựng hoặc cập nhật phương án cung cấp thông tin trong tình huống khẩn cấp; phối hợp tổ chức phát tin cảnh báo, thông tin chỉ đạo và hướng dẫn người dân khi có tình huống phát sinh.

- Cử người làm công tác thông tin cơ sở, tuyên truyền viên cơ sở tham gia tập huấn, bồi dưỡng; quản lý các kênh thông tin số chính thống và bảo đảm an toàn tài khoản.

- Chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách, khả năng cân đối ngân sách và quy định pháp luật; ưu tiên duy trì, khai thác hiệu quả hệ thống hiện có, không đầu tư trùng lặp.

- Thực hiện cập nhật dữ liệu, báo cáo định kỳ, đột xuất và các nhiệm vụ khác theo hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 15/11 hằng năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vấn đề khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)* để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (b/c);
- Cơ quan UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PTTH Đồng Tháp;
- VPUB: CVP và các PCVP,
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KGVX (Uyên).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Minh Tuấn